

Số: 663/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 27 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Danh mục tài liệu của các cơ quan,
tổ chức thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ;

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định thời hạn bảo quản tài liệu;

Căn cứ Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Danh mục các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 195/TTr-SNV ngày 16 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục tài liệu của các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh, gồm:

1. Phụ lục số I: Danh mục tài liệu hình thành trong hoạt động của cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh.

2. Phụ lục số II: Danh mục tài liệu hình thành trong hoạt động đặc thù của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh.

(Có Phụ lục số I, Phụ lục số II kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1498/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Danh mục thành phần hồ sơ, tài liệu các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh thuộc nguồn nộp lưu vào lưu trữ Lịch sử tỉnh và Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Danh mục thành phần hồ sơ, tài liệu cấp huyện thuộc nguồn nộp lưu vào lưu trữ Lịch sử tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục VTLTNN, BNV;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Loan).

(Báo
cáo)

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Việt Phương

Phụ lục I**DANH MỤC TÀI LIỆU HÌNH THÀNH TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN,
TỔ CHỨC THUỘC NGUỒN NỘP LƯU VÀO LƯU TRỮ LỊCH SỬ TỈNH**

(Kèm theo Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Ghi chú
	1. Tài liệu tổng hợp	
01.	Hồ sơ xây dựng, ban hành kế hoạch, báo cáo tổng hợp, chuyên đề năm, nhiều năm của cơ quan	
02.	Hồ sơ hội nghị tổng kết, sơ kết công tác; chuyên đề; giao ban của năm	
03.	Hồ sơ trả lời chất vấn, bản thuyết trình, giải trình trước Quốc hội, Chính phủ	
	2. Tài liệu quy hoạch, kế hoạch, thống kê	
	2.1. Tài liệu quy hoạch	
04.	Hồ sơ xây dựng, ban hành quy hoạch phát triển tổng thể	
05.	Hồ sơ về việc phê duyệt chiến lược phát triển, quy hoạch chi tiết, đề án, dự án	
	2.2. Tài liệu kế hoạch	
06.	Hồ sơ xây dựng kế hoạch và báo cáo thực hiện kế hoạch dài hạn, hằng năm của cơ quan	
07.	Chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm	
	2.3. Tài liệu thống kê	
08.	Báo cáo thống kê tổng hợp, thống kê chuyên đề hằng năm của cơ quan	
09.	Báo cáo điều tra cơ bản (báo cáo tổng hợp)	
	3. Tài liệu tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	
	3.1. Tài liệu tổ chức	
10.	Hồ sơ xây dựng đề án tổ chức ngành, cơ quan: Được phê duyệt	
11.	Hồ sơ về việc đổi tên, quy định, thay đổi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức	
12.	Hồ sơ về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ quan, tổ chức	

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Ghi chú
	3.2. Tài liệu về cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	
13.	Hồ sơ xây dựng, ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức, viên chức	
14.	Hồ sơ xây dựng, ban hành Đề án vị trí việc làm	
15.	Hồ sơ về xây dựng, giao, điều chỉnh, thực hiện chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức	
	4. Tài liệu lao động	
16.	Hồ sơ các vụ tai nạn lao động nghiêm trọng	
	5. Tài liệu tài chính, kế toán, kiểm toán	
17.	Hồ sơ về giao, bổ sung, điều chỉnh, phân bổ và thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của cơ quan và các đơn vị trực thuộc	
18.	Hồ sơ về việc quyết định mua sắm, xác lập quyền sở hữu của nhà nước về tài sản, thu hồi, điều chuyển, thanh lý, bán, thuê, cho thuê, chuyển nhượng, tiêu hủy tài sản công và các hình thức xử lý khác đối với tài sản là nhà, đất	
19.	Hồ sơ kiểm tra, thanh tra, kiểm toán tài chính tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc đối với các vụ việc nghiêm trọng	
	6. Tài liệu đầu tư, xây dựng	
20.	Hồ sơ về xây dựng đề án, dự án, chương trình mục tiêu được phê duyệt	
21.	Hồ sơ quản lý, tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình mục tiêu	
22.	Hồ sơ thẩm định, phê duyệt đề án, dự án, chương trình mục tiêu	
23.	Báo cáo tổng kết đánh giá kết quả thực hiện các đề án, dự án, chương trình mục tiêu	
24.	Hồ sơ công trình xây dựng cơ bản nhóm A, nhóm B, công trình áp dụng các giải pháp mới về kiến trúc, kết cấu, công nghệ, thiết bị, vật liệu mới; công trình xây dựng trong điều kiện địa chất, địa hình đặc biệt; công trình được xếp hạng di tích lịch sử văn hóa (kể từ khi đưa hạng mục công trình, công trình xây dựng vào sử dụng), bao gồm tài liệu xin chủ trương đầu tư, lập, phê duyệt dự án đầu tư, khảo sát, thiết kế, thi công - nghiệm thu, giải phóng mặt bằng địa điểm xây dựng công trình, phê duyệt kết quả đấu thầu và hợp đồng kinh tế, hoàn công, quyết toán công trình.	

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Ghi chú
7. Tài liệu khoa học và công nghệ		
25.	Hồ sơ hội nghị, hội thảo khoa học do cơ quan tổ chức	
26.	Hồ sơ thực hiện chương trình, dự án, đề tài khoa học và công nghệ cấp nhà nước	
27.	Báo cáo kết quả tổng thuật chương trình, dự án, đề tài khoa học và công nghệ	
28.	Hồ sơ sáng kiến, quy trình công nghệ hoặc giải pháp hữu ích được công nhận cấp nhà nước	
29.	Hồ sơ xây dựng, ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật	
8. Tài liệu hợp tác quốc tế		
30.	Hồ sơ hội nghị, hội thảo quốc tế do cơ quan chủ trì	
31.	Hồ sơ xây dựng chương trình, dự án hợp tác quốc tế của ngành, cơ quan	
32.	Hồ sơ về việc thiết lập quan hệ hợp tác với các cơ quan, tổ chức nước ngoài	
33.	Hồ sơ ra nhập thành viên các hiệp hội, tổ chức quốc tế	
34.	Hồ sơ niên liễm, đóng góp cho các hiệp hội, tổ chức quốc tế	
35.	Hồ sơ đoàn ra về ký kết hợp tác	
36.	Hồ sơ đoàn vào về ký kết hợp tác	
37.	Thư, điện, thiệp chúc mừng quan trọng (thiết lập quan hệ hợp tác, các sự kiện quốc tế do cơ quan chủ trì...)	
9. Tài liệu thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo		
38.	Hồ sơ thanh tra các vụ việc nghiêm trọng	
39.	Hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo các vụ việc nghiêm trọng	
10. Tài liệu thi đua, khen thưởng		
40.	Hội nghị điển hình tiên tiến	
41.	Hồ sơ khen thưởng các danh hiệu thi đua, danh hiệu vinh dự nhà nước, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân đối với các hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ	

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Ghi chú
	11. Tài liệu pháp chế	
42.	Hồ sơ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	
43.	Hồ sơ tổ chức tổng kết thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật	
44.	Hồ sơ thẩm định văn bản quy phạm pháp luật	
	12. Tài liệu về hành chính, quản trị công sở	
45.	Hồ sơ về lập, ban hành Danh mục bí mật nhà nước	
46.	Tập lưu văn bản đi của cơ quan, tổ chức: - Văn bản quy phạm pháp luật - Văn bản hành chính (quyết định, công văn, kế hoạch, báo cáo, tờ trình...)	
47.	Sổ đăng ký văn bản đi của cơ quan, tổ chức: - Văn bản quy phạm pháp luật - Văn bản hành chính (quyết định, công văn, kế hoạch, báo cáo, tờ trình...)	
	13. Tài liệu tổ chức chính trị, chính trị - xã hội	
	13.1. Tài liệu của tổ chức Đảng	
48.	Hồ sơ Đại hội	
49.	Chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác, báo cáo chuyên đề đối với tổng kết năm, nhiệm kỳ	
50.	Hồ sơ về thành lập, sáp nhập, công nhận tổ chức Đảng	
	13.2. Tài liệu của tổ chức Công đoàn	
51.	Hồ sơ Đại hội	
52.	Chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác đối với tổng kết năm, nhiệm kỳ	
	13.3. Tài liệu tổ chức Đoàn Thanh niên	
53.	Hồ sơ Đại hội	
54.	Chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác đối với tổng kết năm, nhiệm kỳ	
55.	Hồ sơ tổ chức thực hiện các cuộc vận động lớn, thực hiện nghị quyết của Đảng, Nhà nước, Đoàn Thanh niên	
	13.4. Tài liệu tổ chức Hội Cựu chiến binh	
56.	Hồ sơ Đại hội	
57.	Chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác đối với tổng kết năm, nhiệm kỳ	

Phụ lục II**DANH MỤC TÀI LIỆU HÌNH THÀNH TRONG HOẠT ĐỘNG ĐẶC THÙ
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN THUỘC
NGUỒN NỘP LƯU VÀO LƯU TRỮ LỊCH SỬ TỈNH**

*(Kèm theo Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Ghi chú
I.	TÀI LIỆU CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN	
01.	Hồ sơ về các kỳ họp của Hội đồng nhân dân	
02.	Hồ sơ về các phiên họp, hội nghị giao ban của Thường trực Hội đồng nhân dân	
03.	Hồ sơ về việc phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	
04.	Hồ sơ về việc trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê chuẩn việc giải tán HĐND cấp huyện và tổ chức thực hiện sau khi được phê chuẩn	
05.	Hồ sơ về việc phê chuẩn giải tán HĐND cấp xã	
06.	Hồ sơ về việc bãi bỏ văn bản trái pháp luật	
07.	Hồ sơ về việc phê duyệt thành lập, tổ chức lại, giải thể thôn, tổ dân phố; đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố, đường, phố, quảng trường, công trình công cộng ở địa phương theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân	
08.	Hồ sơ về việc quyết định biên chế công chức trong cơ quan của HĐND, UBND, đơn vị sự nghiệp công lập của UBND các cấp	
09.	Hồ sơ về việc phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý	
10.	Hồ sơ về việc phê duyệt tổng hợp tình hình thu, chi ngân sách nhà nước, tổng quyết toán ngân sách hằng năm của địa phương	
11.	Hồ sơ về việc xây dựng các quy định, thủ tục về tiếp công dân của Thường trực HĐND	
II.	TÀI LIỆU CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN	
	1. Tài liệu về Nội vụ	
	1.1. Tài liệu Xây dựng chính quyền	

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Ghi chú
12.	Hồ sơ về việc tổng hợp cơ cấu ngạch công chức của cơ quan, tổ chức thuộc HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt	
13.	Hồ sơ về việc thành lập, tổ chức hoạt động và báo cáo tổng kết cuộc bầu cử của Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân	
	1.2. Tài liệu Địa giới hành chính	
14.	Hồ sơ về việc trình cơ quan có thẩm quyền quyết định các đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, đặt tên, đổi tên đơn vị hành chính; phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh; công nhận xã đảo, xã an toàn khu, vùng an toàn khu: Được phê duyệt.	
15.	Hồ sơ về việc trình cơ quan có thẩm quyền quyết định công nhận phân loại đơn vị hành chính cấp huyện được phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt (đối với hồ sơ được phê duyệt)	
16.	Hồ sơ về việc quyết định công nhận phân loại đơn vị hành chính cấp xã	
17.	Hồ sơ về việc xây dựng bản đồ địa giới hành chính, cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính	
18.	Hồ sơ về việc giải quyết tranh chấp địa giới hành chính	
19.	Hồ sơ về các khu vực địa giới đơn vị hành chính các cấp bị thay đổi do tác động của quá trình phát triển kinh tế - xã hội, vận động địa chất	
	1.3. Tài liệu Quản lý hội	
20.	Hồ sơ về việc cho phép văn phòng đại diện của hội ở địa phương	
	1.4. Tài liệu quản lý về lưu trữ	
21.	Hồ sơ về việc ban hành Danh mục cơ quan, tổ chức; Danh mục thành phần hồ sơ, tài liệu của các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh	
	1.5. Tài liệu Quản lý về tôn giáo	
22.	Hồ sơ, tài liệu về việc giải quyết các vấn đề về tín ngưỡng, tôn giáo nghiêm trọng	

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Ghi chú
	2. Tài liệu Quốc phòng, an ninh	
	2.1. Tài liệu Quân sự, quốc phòng	
23.	Hồ sơ về việc xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân	
24.	Hồ sơ về việc tuyển quân hằng năm	
	2.2. Tài liệu An ninh trật tự	
25.	Hồ sơ về việc đảm bảo an ninh quốc gia trên địa bàn	
26.	Hồ sơ về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước	
	3. Tài liệu về Dân tộc	
27.	Hồ sơ về việc tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số	
28.	Hồ sơ về việc xác định xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo trình độ phát triển; các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù	
29.	Hồ sơ về việc quyết định công nhận, bổ sung hoặc đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	
30.	Hồ sơ về việc xác định hôn nhân cận huyết thống, tảo hôn của các dân tộc thiểu số	
	4. Tài liệu về Tư pháp	
	4.1. Tài liệu Hộ tịch, nuôi con nuôi	
31.	Hồ sơ về giải quyết việc nuôi con nuôi, kết hôn có yếu tố nước ngoài	
32.	Hồ sơ về việc thu hồi, hủy bỏ giấy tờ hộ tịch cấp trái quy định của pháp luật	
	4.2. Tài liệu Trợ giúp pháp lý	
33.	Hồ sơ về việc thành lập, giải thể, sáp nhập Chi nhánh của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước	
	4.3. Tài liệu Công chứng	
34.	Hồ sơ về việc phê duyệt đề án thành lập, chuyển đổi, giải thể Phòng Công chứng	
35.	Hồ sơ về việc cho phép thành lập, thay đổi, hợp nhất, sáp nhập, chuyển nhượng và thu hồi quyết định thành lập Văn phòng công chứng	

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Ghi chú
4.4. Giám định tư pháp, Thừa phát lại		
36.	Hồ sơ về việc quyết định cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp; chuyển đổi loại hình hoạt động, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	
37.	Hồ sơ về việc phê duyệt đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại ở địa phương	
38.	Hồ sơ về việc thành lập, chuyển đổi, sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng, chấm dứt hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại	
5. Tài liệu về Kế hoạch và đầu tư		
5.1. Tài liệu Quy hoạch, kế hoạch		
39.	Hồ sơ về việc ban hành quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn, 05 năm và hằng năm; chương trình, kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển bền vững, tăng trưởng xanh; chỉ tiêu kế hoạch tổng hợp phát triển kinh - xã hội	
40.	Hồ sơ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước hằng năm của Thủ tướng Chính phủ cho tỉnh, thành phố	
41.	Hồ sơ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước hằng năm của UBND cấp tỉnh cho các sở, ngành, huyện, thị	
5.2. Tài liệu Đầu tư		
42.	Hồ sơ về việc chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương điều chỉnh chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân	
43.	Hồ sơ về việc phê duyệt danh mục các dự án đầu tư có sử dụng đất	
5.3. Tài liệu Quản lý đấu thầu, doanh nghiệp		
44.	Hồ sơ về việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất	
45.	Hồ sơ về việc thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi hình thức sở hữu doanh nghiệp nhà nước	
6. Tài liệu về Tài chính		
6.1. Tài liệu Ngân sách		
46.	Hồ sơ về việc giao dự toán thu chi ngân sách hằng năm cho tỉnh; các sở, ngành và huyện, thị	

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Ghi chú
47.	Hồ sơ về việc phê duyệt dự toán và phương án phân bổ dự toán chi đầu tư phát triển và các nguồn vốn khác hằng năm	
48.	Hồ sơ về việc phân bổ vốn đầu tư, danh mục dự án đầu tư có sử dụng vốn ngân sách	
49.	Hồ sơ về việc phê duyệt kế hoạch điều chỉnh phân bổ vốn đầu tư, quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành	
50.	Hồ sơ về việc phát hành trái phiếu và các hình thức vay nợ khác của địa phương	
	6.2. Tài liệu Tài sản công	
51.	Hồ sơ về việc xử lý đối với tài sản không xác định được chủ sở hữu; tài sản bị chôn giấu, chìm đắm được tìm thấy; di sản không có người thừa kế; tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước theo bản án, quyết định thi hành án; tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước (bao gồm cả vốn ODA) khi dự án kết thúc, tài sản của tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao sở hữu cho chính quyền địa phương	
	6.3. Tài liệu Tài chính đối với các quỹ, doanh nghiệp	
52.	Hồ sơ về việc phê duyệt Đề án thành lập và hoạt động của các quỹ	
53.	Hồ sơ về việc phân công đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp	
	6.4. Tài liệu Thuế, phí, lệ phí	
54.	Hồ sơ về việc giao chỉ tiêu thu thuế, phí, lệ phí hằng năm	
	7. Tài liệu về Công thương	
	7.1. Tài liệu Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp	
55.	Hồ sơ về việc thực hiện các chủ trương, biện pháp thực hiện công nghiệp hóa trên địa bàn	
56.	Hồ sơ về việc thành lập, mở rộng khu công nghiệp, cụm công nghiệp	
57.	Hồ sơ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật, sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp	
58.	Hồ sơ về việc quản lý việc thực hiện các chương trình, dự án phát triển công nghiệp, xây dựng và phát triển các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế...	

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Ghi chú
59.	Hồ sơ về việc phê duyệt quy trình vận hành đơn hồ thủy điện; phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền quản lý; phương án ứng phó tình huống khẩn cấp	
60.	Hồ sơ về việc chỉ đạo điểm, xây dựng mô hình làng nghề sản xuất, hợp tác xã sản xuất thủ công nghiệp	
61.	Hồ sơ về các thương hiệu sản phẩm hàng hóa của các hợp tác xã, các làng nghề	
	7.2. Tài liệu Thương mại	
62.	Danh mục hàng hóa cấm xuất, nhập khẩu	
63.	Hồ sơ về việc đặt các cơ quan đại diện thương mại nước ngoài trên địa bàn	
	8. Tài liệu về Nông nghiệp và phát triển nông thôn	
	8.1. Tài liệu Lâm nghiệp	
64.	Hồ sơ về việc xác lập các khu rừng phòng hộ, khu rừng đặc dụng, khu rừng sản xuất	
65.	Hồ sơ về việc phê duyệt các phương án giao rừng cho cấp huyện và cấp xã	
66.	Hồ sơ về việc quản lý việc sử dụng đất lâm nghiệp	
	8.2. Tài liệu Thủy sản	
67.	Hồ sơ về việc xác lập các khu bảo tồn biển, khu bảo tồn vùng nước nội địa	
68.	Hồ sơ về việc giao, cho thuê, thu hồi mặt nước biển thuộc địa phương quản lý để nuôi trồng thủy sản	
	8.3. Tài liệu Thủy lợi	
69.	Hồ sơ xây dựng, mở rộng, nâng cấp, cải tạo các công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý: Công trình đặc biệt, cấp I	
	8.4. Tài liệu Phát triển nông thôn	
70.	Hồ sơ về việc phát triển nông thôn, xây dựng nông thôn mới	
	9. Tài liệu về Giao thông vận tải	
71.	Hồ sơ về việc quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	
72.	Hồ sơ về việc quyết định phân loại, điều chỉnh hệ thống đường tỉnh, đường đô thị và các đường khác	
73.	Hồ sơ về việc thỏa thuận các vấn đề liên quan đến đường thủy nội địa	

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Ghi chú
	10. Tài liệu về Xây dựng và quy hoạch, kiến trúc	
	10.1. Tài liệu Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	
74.	Hồ sơ về việc phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị	
	10.2. Tài liệu Đầu tư xây dựng	
75.	Hồ sơ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng các công trình nhóm A, B	
	10.3. Tài liệu về Phát triển đô thị	
76.	Hồ sơ về việc phê duyệt Đề án công nhận đô thị loại V	
	10.4. Tài liệu Hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao	
77.	Hồ sơ về việc đầu tư xây dựng các công trình cấp nước, thoát nước	
78.	Hồ sơ về việc phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn	
79.	Hồ sơ về việc ban hành danh mục cây trồng, cây cần bảo tồn, cây nguy hiểm, cây cấm trồng, cây trồng hạn chế	
80.	Hồ sơ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng	
	10.5. Tài liệu Nhà ở	
81.	Hồ sơ về việc phê duyệt chủ đầu tư các dự án phát triển nhà ở thương mại và nhà ở xã hội	
82.	Hồ sơ về việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung quỹ đất dành để phát triển nhà ở xã hội	
83.	Hồ sơ về việc quyết định thu hồi quỹ đất thuộc các dự án phát triển nhà ở thương mại, khu đô thị mới	
	10.6. Tài liệu Thị trường bất động sản, vật liệu xây dựng	
84.	Hồ sơ về việc cho phép chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án khu đô thị mới, dự án phát triển nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp	
85.	Hồ sơ về việc phê duyệt các dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng	
	11. Tài liệu về Tài nguyên và môi trường	
	11.1. Tài liệu Đất đai	

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Ghi chú
86.	Hồ sơ về việc phê duyệt phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện	
87.	Hồ sơ về việc quy định hạn mức giao đất, công nhận đất ở, công nhận quyền sử dụng đất; diện tích tối thiểu được tách thửa	
88.	Hồ sơ về việc giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, trung dụng đất	
89.	Hồ sơ về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư	
11.2. Tài liệu Tài nguyên khoáng sản		
90.	Hồ sơ về việc khoanh định các khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản	
91.	Hồ sơ về việc phát hiện khoáng sản mới	
92.	Hồ sơ về việc thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân	
93.	Hồ sơ về việc phê duyệt đề án đóng cửa mỏ	
11.3. Tài liệu Môi trường		
94.	Hồ sơ về việc cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	
95.	Hồ sơ về việc cấp giấy phép nuôi trồng loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ	
96.	Hồ sơ về việc lập hồ sơ đề cử công nhận các danh hiệu quốc tế về bảo tồn: Khu Ramsar, Vườn di sản của ASEAN, Khu dự trữ sinh quyển thế giới: Được công nhận	
12. Tài liệu về Văn hóa, thể thao và du lịch		
12.1. Tài liệu Văn hóa		
97.	Hồ sơ về việc phê duyệt dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử	
98.	Hồ sơ về việc đề nghị công nhận bảo vật quốc gia: Được công nhận	

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Ghi chú
99.	Hồ sơ về việc đề nghị công nhận di tích cấp quốc gia: Được công nhận	
100.	Hồ sơ phê duyệt, công nhận di tích	
101.	Hồ sơ về việc cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài đặt tại địa phương	
	12.2. Tài liệu Thể thao	
102.	Hồ sơ về việc tổ chức Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh, giải thi đấu quốc gia, khu vực và quốc tế tại địa phương	
	12.3. Tài liệu Du lịch	
103.	Hồ sơ về việc đề nghị công nhận khu du lịch quốc gia: Được công nhận	
104.	Hồ sơ về việc công nhận khu du lịch và điểm du lịch tại địa phương	
	13. Tài liệu về Giáo dục và Đào tạo	
105.	Hồ sơ về việc đề nghị công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các trường học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông: Được công nhận	
106.	Hồ sơ về việc đề nghị công nhận đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục: Được công nhận	
	14. Tài liệu về Y tế	
107.	Hồ sơ về việc công nhận xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế	
108.	Hồ sơ về việc quản lý biến động về dân số, đề xuất các giải pháp điều chỉnh mức sinh và tỷ lệ gia tăng dân số trên địa bàn tỉnh, huyện	
	15. Tài liệu về Ngoại vụ	
109.	Hồ sơ về việc xây dựng, đệ trình Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) công nhận các loại hình danh hiệu văn hóa thế giới	
110.	Hồ sơ về việc ký kết các thỏa thuận quốc tế	